



tiān xiǎo de

天晓得

phrase · God knows; who knows

Example Sentences

Tiān xiǎo de tā qù le nǎ lǐ
天晓得他去了哪里。

God knows where he went.

Tiān xiǎo de zhè jiàn shì shén me shí hou cái néng jié shù
天晓得这件事什么时候才能结束。

Who knows when this matter will end.

Trace each character, then write the word on your own.

天	天	天	天	天	天	天				
天	天	天	天	天	天	天				
晓	晓	晓	晓	晓	晓	晓	晓	晓	晓	晓
晓	晓									
得	得	得	得	得	得	得	得	得	得	得
得	得	得								